

DANH SÁCH HỌP XÉT TUYỂN SINH TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP - KHÓA 25 , NĂM HỌC 2025 - 2026 (đợt 1)

(Kèm theo Biên bản họp xét ngày 29/7/2025 của Hội đồng tuyển sinh)

TT	Mã hssv	Họ và Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	NV 1	Khu vực	Mã Đối tượng U.T	Điểm TBC	Điểm KV	Điểm U.T	Điểm xét tuyển	Nghề trúng tuyển	Trình độ đào tạo
1	TC251098	Nguyễn Anh Dũng	16/05/2009	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV2	00	7.5	0.25	0	7.75	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
2	TC251055	Trần Thanh Dương	23/11/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV1	00	6.9	0.75	0	7.65	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
3	TC251138	Đào Nguyễn Gia Hào	19/03/2010	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV1	00	6.0	0.75	0	6.75	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
4	TC251104	Nguyễn Quốc Hoàng	30/12/2010	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV1	00	5.1	0.75	0	5.85	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
5	TC251216	Trần Duy Kha	20/02/2003	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV1	00	5.5	0.75	0	6.25	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
6	TC251062	Quảng Đại Khang	13/07/2010	Ninh Thuận	Nam	Chăm	DLA	KV2	04	6.1	0.25	2	8.35	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
7	TC251126	Lê Phạm Đăng Khôi	24/04/2008	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV2	00	5.1	0.25	0	5.35	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
8	TC251209	Hà Trung Kiên	14/05/2010	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV2	00	5.8	0.25	0	6.05	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
9	TC251094	Nguyễn Trung Kiên	05/05/2010	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV2	00	5.4	0.25	0	5.66	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
10	TC251053	Vô Như Lâm	11/08/2009	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV1	00	6.7	0.75	0	7.45	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
11	TC251052	Lý Ngọc Lâm	10/06/2004	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV1	00	6.6	0.75	0	7.35	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
12	TC251023	Nguyễn Văn Phi	23/11/2009	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV2	00	5.4	0.25	0	5.65	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
13	TC251086	Lê Ngọc Tài	29/09/2010	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV1	00	5.4	0.75	0	6.11	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
14	TC251056	Ngô Quang Tiến	24/09/2009	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV1	10	7.0	0.75	1	8.75	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
15	TC251013	Trần Việt Tiến	19/11/2010	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV1	00	6.4	0.75	0	7.15	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
16	TC251201	Phạm Thị Thùy Trang	10/10/2003	Ninh Thuận	Nữ	Kinh	DLA	KV2	00	5.6	0.25	0	5.85	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
17	TC251129	Phan Đức Trí	29/06/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV1	00	7.1	0.75	0	7.85	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
18	TC251054	Nguyễn Thành Trí	06/11/2006	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV1	00	5.8	0.75	0	6.55	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp
19	TC251031	Lê Thanh Tuấn	19/02/2007	Ninh Thuận	Nam	Kinh	DLA	KV2	00	6.7	0.25	0	6.95	KT Máy lạnh và ĐHKK	Trung cấp